

Câu	Phần	Nội dung	Điểm
1	1.	<b>Khái niệm về tài chính</b>	
		- Tài chính là phạm trù kinh tế, phản ánh các quan hệ phân phối của cải xã hội dưới hình thức giá trị.	0,25
		- Phát sinh trong quá trình hình thành, tạo lập, phân phối các quỹ tiền tệ của các chủ thể trong nền kinh tế nhằm đạt mục tiêu của các chủ thể ở mỗi điều kiện nhất định.	0,25
		<b>Cộng</b>	<b>0,5</b>
2.		<b>Sự ra đời và phát triển của tài chính</b>	
		Sản xuất hàng hóa, tiền tệ và Nhà nước là những tiền đề khách quan quyết định sự ra đời và phát triển của tài chính.	0,25
		Cụ thể: Vào thời kỳ cuối của chế độ công xã nguyên thủy, phân công lao động xã hội bắt đầu phát triển và nền sản xuất, trao đổi hàng hóa đã xuất hiện, theo sau là sự xuất hiện của tiền tệ. Cũng vào thời kỳ này, khi chế độ tư hữu xuất hiện thì xã hội bắt đầu phân chia thành các giai cấp và có sự đấu tranh giữa các giai cấp trong xã hội. Trong điều kiện lịch sử đó Nhà nước đầu tiên của xã hội loài người đã xuất hiện.	0,75
		Nhà nước với tư cách là người có quyền lực chính trị đã nắm lấy việc đúc tiền, in tiền và lưu thông đồng tiền, tác động đến sự vận động của tiền trên phương diện quy định hiệu lực pháp lý của đồng tiền và tạo môi trường pháp lý cho việc tạo lập và sử dụng các quỹ tiền tệ. Trong điều kiện kinh tế hàng hóa tiền tệ, các chủ thể trong xã hội đã sử dụng hình thức tiền tệ vào việc tham gia phân phối sản phẩm xã hội và thu nhập quốc dân để tạo lập nên các quỹ tiền tệ riêng phục vụ cho các mục đích riêng của mỗi chủ thể.	0,75
Thông qua các thứ thuế bằng tiền và công trái bằng tiền Nhà nước đã tập trung một bộ phận sản phẩm xã hội và thu nhập quốc dân dưới hình thức tiền tệ để lập ra quỹ tiền tệ riêng có – quỹ Ngân sách Nhà nước và các quỹ tài chính Nhà nước khác phục vụ cho hoạt động của Nhà nước và thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Các chủ thể khác như các doanh nghiệp, các tổ chức xã hội, các hộ gia đình, các quỹ tiền tệ có thể hình thành và sử dụng cho mục đích trực tiếp là sản xuất hoặc tiêu dùng thông qua hành vi trao đổi quỹ vật tư hàng hóa dịch vụ hoặc có thể hình thành như những tụ điểm trung gian để tự cung ứng phương tiện tiền tệ cho những mục đích trực tiếp.	0,75		
		<b>Cộng</b>	<b>2,5</b>

Câu	Phần	Nội dung	Điểm
		<b>Tổng cộng</b>	<b>3.0đ</b>
2	1	- Là giảm thiệt hại khi nó xuất hiện;	0,25
		- Là sử dụng các biện pháp để đối phó, làm giảm mức thiệt hại khi nó xảy ra;	0,25
		- Khi không thể chuyển dịch thiệt hại thì việc áp dụng biện pháp này không phù hợp.	0,25
		- Là một bên liên kết với nhiều bên khác để cùng chịu rủi ro;	0,25
		- Giống phương pháp bảo hiểm ở chỗ độ bất định về thiệt hại được chuyển từ cá nhân sang nhóm nhưng khác ở chỗ bảo hiểm không chỉ đơn thuần bao gồm chuyển dịch rủi ro mà còn giảm được rủi ro thông qua dự đoán mức độ thiệt hại trước khi nó xuất hiện.	0,25
	<b>Cộng</b>		<b>1,25</b>
2	1.	Xây dựng khuôn khổ hãm giúp doanh nghiệp thực hiện kế hoạch tương lai;	0,25
		Tăng cường năng lực trong việc quyết định lập kế hoạch và sắp xếp thứ tự ưu tiên;	0,25
		Góp phần phân bổ và sử dụng hiệu quả những nguồn lực trong doanh nghiệp;	0,25
		Giảm thiểu những sai sót trong mọi khía cạnh của doanh nghiệp;	0,25
		Bảo vệ và tăng cường tài sản, cũng như hình ảnh của doanh nghiệp;	0,25
		Phát triển và hỗ trợ nguồn nhân lực và nền tảng tri thức của doanh nghiệp;	0,25
		Tối ưu hóa hiệu quả hoạt động.	0,25
<b>Cộng</b>		<b>1,75</b>	
		<b>Tổng cộng</b>	<b>3.0đ</b>
3	1	Nhà đầu tư sẽ định hiện giá trái phiếu theo công thức:	0,5
		$P = \frac{C}{2} \cdot \left[ \frac{1 - \left(1 + \frac{r}{2}\right)^{-2n}}{\frac{r}{2}} \right] + F \cdot \left(1 + \frac{r}{2}\right)^{-2n}$	
		$P = \frac{10\%}{2} \times 10^7 \times \left[ \frac{1 - 1,07^{-20}}{0,07} \right] + \frac{10^7}{1,07^{20}} = 7.881.197$	
	$P = 7.881.197 > 7.800.000 \Rightarrow$ Công ty không nên bán trái phiếu.	0,5	
<b>Cộng</b>		<b>1,5</b>	
2	-	Trái phiếu sau 2 năm lưu hành còn 8 năm đáo hạn, tức còn 16 kỳ trả lãi.	0,25
		Mệnh giá mỗi trái phiếu: $10.000.000/5.000 = 2.000\$$	0,25

Câu	Phần	Nội dung	Điểm
		<b>Cộng</b>	<b>0,5</b>
		<b>Tổng cộng</b>	<b>2.0đ</b>
4	1	Mệnh giá mỗi trái phiếu $\frac{2.000.000}{1.000} = 2.000\$$	0,25
		Lãi trái phiếu mỗi kỳ 1 năm $C = Fxc$	0,25
		$10\% \times 2.000 = 200\$$	0,25
		<b>Cộng</b>	<b>0,75</b>
	2	Nếu nhà đầu tư cho công ty chuộc lại trái phiếu thì thời hạn còn lại cho đến khi chuộc lại là 2 năm, tương ứng với 2 kỳ trả lãi.	0,25
		- Với giá $P=2.100\$$ . đặt $YTC = k$ thì ta có $2.100 = 200x \left[ \frac{1 - (1+k)^{-2}}{k} \right] + \frac{2.000 \times 1,2}{(1+k)^2}$	0,5
		$YTC = 16,13\% (>10\%)$	0,25
		Đáng để chuộc lại	0,25
		<b>Cộng</b>	<b>1,25</b>
		<b>Tổng cộng</b>	<b>2.0đ</b>